

Số: 31/2020/QĐST-DS

Đắk Hà, ngày 12 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 50/2020/TLST-DS ngày 24 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội D thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Đặng Thị D. Địa chỉ: 152 Hùng V, thị trấn Đắk H, huyện Đắk H, tỉnh Kon Tum.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Chị Đặng Thị Kim V. Địa chỉ: Thôn 5, xã Hà M, huyện Đắk H, tỉnh Kon Tum.

- **Bị đơn:** Anh Trần Văn KH và chị Đặng Thị H. Cùng địa chỉ: Thôn 4, xã Hà M, huyện Đắk H, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Trần Văn KH và chị Đặng Thị H phải có trách nhiệm liên đới trả cho bà Đặng Thị D số tiền 280.556.000 đồng (*Hai trăm tám mươi triệu năm trăm năm mươi sáu ngàn đồng*). Trong đó tiền gốc là: 272.915.000 đồng (*Hai trăm bảy mươi hai triệu chín trăm mười lăm ngàn đồng*) và tiền lãi đến ngày 15/3/2020 là 7.641.000 đồng (*Bảy triệu sáu trăm bốn mươi một ngàn đồng*).

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015: Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật bà Đặng Thị D có đơn yêu cầu thi hành án, mà anh Trần Văn KH và chị Đặng Thị H không chịu trả số tiền nêu trên thì anh Trần Văn KH và chị Đặng Thị H còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả kể từ ngày 16/3/2020. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được các bên thoả thuận là 0,8%/tháng.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 3; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Trần Văn KH và chị Đặng Thị H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 7.014.000 đồng (*Bảy triệu không trăm mười bốn ngàn đồng*).

Bà Đặng Thị D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; Hoàn trả lại cho bà Đặng Thị D số tiền 7.014.000 đồng (*Bảy triệu không trăm mười bốn ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số: AA/2016/000759 ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Dương sự;
- VKSND huyện Đắk Hà;
- Chi cục THADS huyện Đắk Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN